

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

**RATRACO**

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT

*(Theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0101206286 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp  
đăng ký lần đầu ngày 25/01/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 22/07/2015)*

**Địa chỉ: Số 118 Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội**

**Điện thoại: 04. 3822 1680**

**Fax: 04. 3822 1716**

**Website: [www.ratraco.vn](http://www.ratraco.vn)**

### **TỔ CHỨC TƯ VẤN:**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**Địa chỉ Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**

**Điện thoại: 04. 3556 2875**

**Fax: 04. 3556 2874**

**Chi nhánh: Số 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh**

**Điện thoại: 08. 3820 9986**

**Fax: 08. 3820 9993**

### **Phụ trách công bố thông tin:**

**Họ và tên: Nguyễn Tuấn Vinh – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT**

**Điện thoại: 04. 3942 5097**

**Fax: 04. 3822 1716**

## MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	1
DANH MỤC BẢNG BIỂU .....	2
CÁC KHÁI NIỆM.....	2
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY .....	4
1. Giới thiệu về Công ty.....	4
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	5
3. Quá trình hình thành và phát triển .....	7
4. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	8
5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty .....	9
6. Danh sách cổ đông.....	13
7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty RATRACO đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty RATRACO.....	14
8. Hoạt động kinh doanh.....	17
9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2014 - 2015 .....	19
10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành .....	21
11. Chính sách đối với người lao động.....	24
12. Chính sách cổ tức.....	26
13. Tình hình tài chính.....	26
14. Tài sản .....	30
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	31
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	33
17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	33
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty. ....	35
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....	35
1. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Phụ trách Kế toán.....	35
2. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty .....	46
III. PHỤ LỤC .....	46



**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng 1: Danh sách cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng .....	5
Bảng 2: Quá trình tăng vốn của Công ty.....	8
Bảng 3: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty.....	10
Bảng 4: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 31/03/2016.....	13
Bảng 5: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/03/2016 .....	14
Bảng 6: Danh sách công ty liên doanh, liên kết của Công ty.....	17
Bảng 7: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2014 - 2015 .....	18
Bảng 8: Cơ cấu chi phí giai đoạn 2014 - 2015 .....	18
Bảng 9: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2015 .....	19
Bảng 10: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2015.....	20
Bảng 11: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2015 .....	24
Bảng 12: Các khoản phải nộp theo luật định .....	27
Bảng 13: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 01/01/2015 và 31/12/2015.....	27
Bảng 14: Các khoản phải thu ngắn hạn tại thời điểm 01/01/2015 và 31/12/2015 .....	28
Bảng 15: Các khoản nợ phải trả tại thời điểm 01/01/2015 và 31/12/2015 .....	28
Bảng 16: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn thời điểm 01/01/2015 và 31/12/2015 .....	29
Bảng 17: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2014 - 2015 .....	29
Bảng 18: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2015.....	30
Bảng 19: Tình hình đất đai của Công ty .....	31
Bảng 20: Tình hình nhà xưởng và một số tài sản lớn của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 ...	31
Bảng 21: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2016 - 2017 .....	31
Bảng 22: Danh sách Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Phụ trách Kế toán	36

## CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản thông tin tóm tắt này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:

Công ty/RATRACO	: Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
Tổ chức đăng ký giao dịch	: Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
VietinBankSc	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
CTCP	: Công ty Cổ phần
Giấy CN ĐKDN	: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
TNHH MTV	: Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Thuế TNDN	: Thuế thu nhập doanh nghiệp
BCTC	: Báo cáo tài chính
HĐQT	: Hội đồng quản trị
DTT	: Doanh thu thuần
TSCĐ	: Tài sản cố định
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên

*Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.*



## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

### 1. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT**
- Tên tiếng Anh: **RAILWAY TRANSPORT AND TRADE JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **RATRACO**
- Người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Tuấn Vinh** – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Trụ sở chính: **Số 118 Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**
- Điện thoại: **04. 3822 1680** Fax: **04. 3822 1716**
- Website : **www.ratraco.vn**
- Giấy CN ĐKDN: **Số 0101206286 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/01/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 22/07/2015.**
- Vốn điều lệ đăng ký: **31.218.410.000 đồng**
- Vốn điều lệ thực góp: **31.218.410.000 đồng**
- Thời điểm Công ty được chấp thuận trở thành công ty đại chúng: **06/07/2012**
- Logo của Công ty:

***RATRACO***

- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - Vận tải hành khách đường sắt, đường bộ;
  - Vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ;
  - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Dịch vụ khai thuê hải quan; Đại lý bán vé máy bay, vé tàu hỏa; Đại lý vận chuyển hàng hóa bằng container;
  - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động: Dịch vụ cung cấp khẩu phần ăn trên tàu hỏa; Kinh doanh nhà hàng;
  - Kho bãi lưu giữ hàng hóa;
  - Bốc xếp hàng hóa;
  - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;
  - Kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước;



- Quảng cáo;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;
- Bán buôn đồ uống.

## 2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán đăng ký giao dịch: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Mã Chứng khoán: RAT.
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 3.121.841 cổ phiếu.
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 1.099.368 cổ phiếu. Chi tiết như sau:
  - Căn cứ Điều 14 về Quyền chuyển nhượng và thừa kế cổ phần quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 12/06/2015:
    - + Cổ phần của cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị không được phép chuyển nhượng trong thời hạn đương nhiệm, trong trường hợp đặc biệt nếu có thì các thành viên của Hội đồng quản trị bỏ phiếu nhất trí quyền chuyển nhượng này.
    - + Cổ phần của thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty chỉ được chuyển nhượng khi được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị.
  - Do đó, căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 23/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2016 về việc phê duyệt kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 – 2020 và Quyết định số 01/QĐ-RAT-HĐQT ngày 30/01/2015 của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc (thời gian bổ nhiệm kể từ ngày 01/02/2015), danh sách các cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng như sau:

**Bảng 1: Danh sách cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng**

STT	Họ tên	Chức vụ	Số cổ phần cá nhân sở hữu	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
1	Nguyễn Tuấn Vinh	Chủ tịch HĐQT	212.842	Trong thời gian đương nhiệm (Từ năm 2016 đến năm 2020)



**CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO**

STT	Họ tên	Chức vụ	Số cổ phần cá nhân sở hữu	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
2	Nguyễn Chính Nam	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	195.880	Do Điều lệ Công ty và Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc không quy định thời gian đảm nhiệm chức vụ nên thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phần từ ngày 01/02/2015 đến khi có quyết định mới thay thế.
3	Trần Thị Thu Nga	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	195.883	Trong thời gian đương nhiệm (Từ năm 2016 đến năm 2020)
4	Nguyễn Hoàng Thanh	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	27.687	Trong thời gian đương nhiệm (Từ năm 2016 đến năm 2020)
5	Đỗ Khánh Dur	Ủy viên HĐQT	452.980	Trong thời gian đương nhiệm (Từ năm 2016 đến năm 2020)
6	Trần Thị Xuân	Trưởng Ban Kiểm soát	0	Trong thời gian đương nhiệm (Từ năm 2016 đến năm 2020)
7	Trần Thị Kim Cúc	Thành viên Ban Kiểm soát	14.096	Trong thời gian đương nhiệm (Từ năm 2016 đến năm 2020)
8	Mai Hoàng Long	Thành viên Ban Kiểm soát	0	Trong thời gian đương nhiệm (Từ năm 2016 đến năm 2020)
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.099.368</b>	



- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 31/03/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Vận tải và Thương mại Đường sắt là 0 cổ phần – tương ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 0%.

### **3. Quá trình hình thành và phát triển**

- Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt tiền thân là Khách sạn Cây Xoài và Trung tâm Dịch vụ Vận tải thuộc Liên hiệp Đường sắt Việt Nam, chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần theo Quyết định số 3676/2000/QĐ-BGTVT ngày 30/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải với vốn điều lệ ban đầu là 5.500.000.000 đồng.
- Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101206286 lần đầu ngày 25/01/2002 và thay đổi lần thứ 15 ngày 22/07/2015.
- Hơn 15 năm qua, từ một Trung tâm kinh doanh dịch vụ vận chuyển nước mắm với 10 lao động, giờ đây RATRACO đã trở thành một trong những nhà cung cấp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực vận chuyển đường sắt với tổng số 176 nhân viên, với 4 công ty con (tính đến tháng 12/2015).

#### **\* Các mốc lịch sử phát triển:**

- + Năm 2000 chính thức thành lập Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
- + Năm 2002 thành lập Trung tâm vận tải;
- + Năm 2005 thành lập Chi nhánh Công ty tại Đà Nẵng, Sài Gòn;
- + Năm 2007 thành lập Liên doanh với Tổng công ty Khoáng sản (hình thành Công ty Liên Việt);
- + Năm 2008 thành lập Liên doanh với Công ty Nissin Nhật Bản (hình thành Công ty NR Greenlines)
- + Năm 2009 thành lập Trung tâm vận tải Giáp Bát, Yên Viên, Đà Nẵng, Sóng Thần;
- + Năm 2011 thành lập Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường sắt Sài Gòn Ratraco;
- + Năm 2012 thành lập Công ty TNHH MTV Du lịch đường sắt Ratraco;



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

- + Năm 2012 thành lập Liên doanh với Công ty Cổ phần Giao nhận và vận chuyển Indo Trần (“ITL”) (hình thành Công ty TNHH ITL Ratraco, ngày 20/3/2014 đổi tên thành Công ty TNHH Logistics đường sắt ITL);
- + Năm 2013 thành lập Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường sắt Hà Nội Ratraco;
- + Năm 2014 thành lập Công ty TNHH MTV Thương mại Đường sắt Ratraco.

#### 4. Quá trình tăng vốn của Công ty

**Bảng 2: Quá trình tăng vốn của Công ty**

Lần	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm (đồng)	Hình thức/lý do tăng Vốn Điều lệ	Cơ sở pháp lý
	25/01/2002		5.500.000.000	Vốn điều lệ cổ phần hóa	
	17/05/2002		5.584.520.769	Điều chỉnh vốn điều lệ	Quyết định 1476/QĐ/BGTVT ngày 17/05/2002 của Bộ Giao thông Vận tải
1	Năm 2005	631.496.374	6.216.017.143	Bổ sung vốn điều lệ từ thuế TNDN được miễn giảm năm 2002, 2003	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 31/03/2004
2	Năm 2008	3.783.982.857	10.000.000.000	Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 với mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần. Số cổ phần còn lại ưu tiên bán cho CBCNV trong Công ty với giá 12.000 đ/cp.	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 28/04/2008
3	Năm 2010	5.000.000.000	15.000.000.000	Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 với mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần. Số cổ phần còn lại ưu tiên bán cho CBCNV trong Công ty với giá 12.000 đ/cp.	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty số 54/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2008.
4	Năm 2012	16.218.410.000	31.218.410.000	Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:2	- Nghị quyết số 51/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2011 - Nghị quyết số 29/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2012



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Lần	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm (đồng)	Hình thức/lý do tăng Vốn Điều lệ	Cơ sở pháp lý
					- Công văn số 4423/UBCK- TT ngày 09/11/2012 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc không phân đối việc phát hành tăng vốn.

(Nguồn: RATRACO)

### 5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

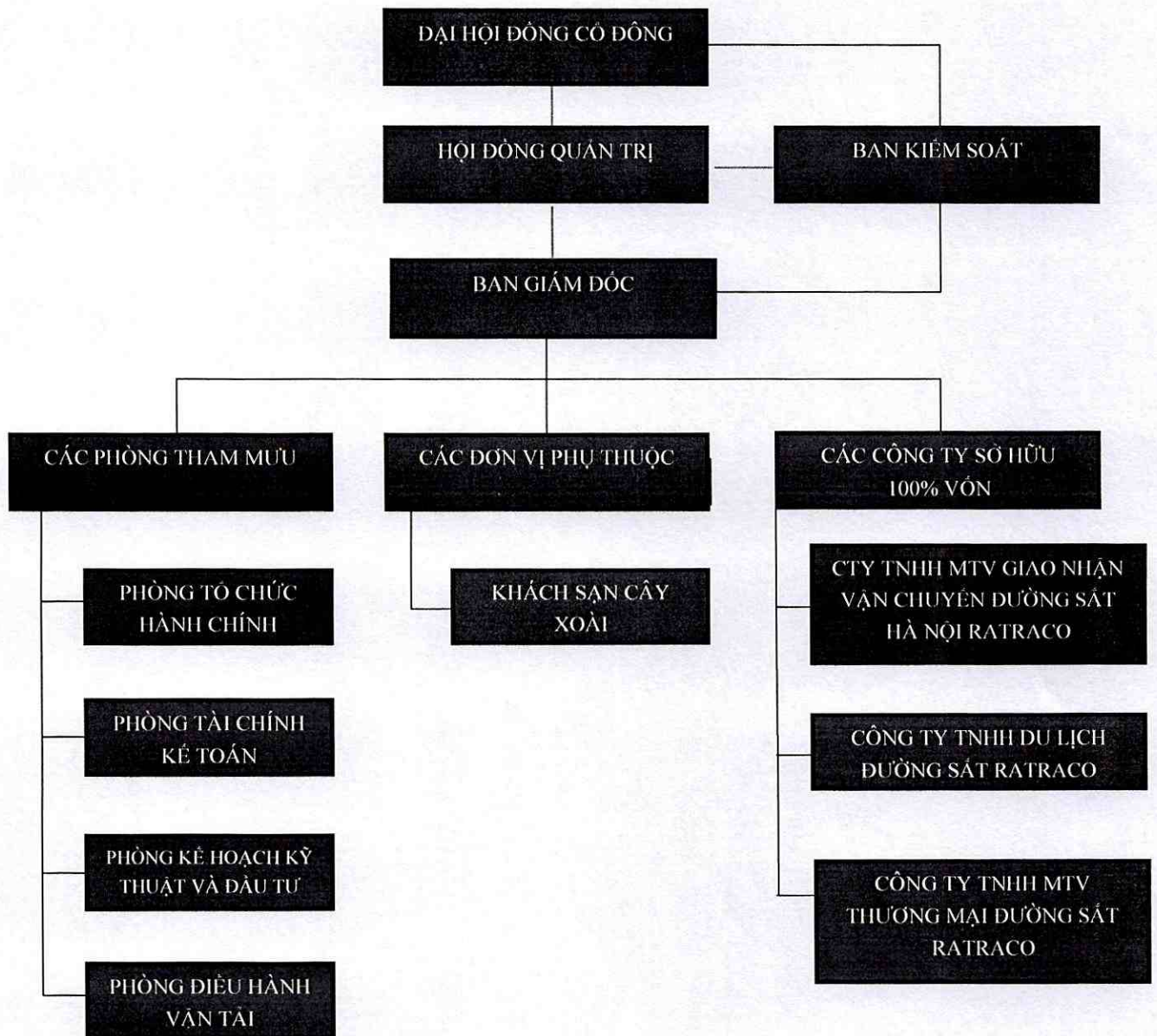
#### 5.1. Cơ cấu tổ chức

Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh, bao gồm cả cơ chế trao đổi thông tin nội bộ và phân công các cán bộ với quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng. Bên cạnh đó, Công ty cũng xem xét và cải tiến liên tục hệ thống quản trị Công ty để triển khai có hiệu quả các chính sách nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

#### 5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



**Bảng 3: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty**



*(Nguồn: RATRACO)*

**5.2.1. Đại hội đồng cổ đông**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần. Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập và tổ chức tại một địa điểm ở Việt Nam do Hội đồng quản trị quy định tùy từng thời điểm. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

**5.2.2. Hội đồng quản trị**



Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, chịu trách nhiệm triển khai các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị có quyền quyết định và thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế và tuân theo nguyên tắc kế thừa.

### 5.2.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có 03 thành viên. Ban Kiểm soát có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín. Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát của Đại hội đồng cổ đông, có quyền kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty.

### 5.2.4. Ban Tổng Giám đốc

#### • Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và những thông lệ quản trị tốt nhất;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm đảm bảo các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý của Công ty một cách tốt nhất, trình lên Hội đồng quản trị để quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Vào ngày 31/11 hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm;
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- Đề xuất, tổ chức thực hiện những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế



hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc điều hành.

- **Phó Tổng Giám đốc**

Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc quản lý điều hành các phòng ban trong Công ty, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách. Hiện tại Công ty có 02 Phó Tổng Giám đốc.

- **Kế toán trưởng**

- Kế toán trưởng thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ về chuyên môn hoạt động tài chính - kế toán của Công ty. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc điều hành Công ty về các hoạt động tài chính - kế toán phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
- Kiểm soát chặt chẽ tính pháp lý của tất cả các chứng từ thu - chi trong hoạt động tài chính của Công ty. Báo cáo kịp thời cho Tổng Giám đốc những trường hợp không hợp lệ để Tổng Giám đốc có Quyết định xử lý ngay.
- Xây dựng kế hoạch tài chính - kế toán năm sau cho Công ty. Khóa sổ hoạt động tài chính năm báo cáo vào ngày 31/12 hàng năm và hoàn tất các báo cáo tài chính - kế toán tổng hợp của năm báo cáo đúng thời gian quy định của Luật kế toán hiện hành.
- Xây dựng và ban hành chế độ làm việc cụ thể trong nội bộ phòng. Phân công phân nhiệm cho các nhân viên phòng kế toán, thực hiện chế độ kiểm tra kiểm soát định kỳ và bất thường với mọi hoạt động trong phòng. Thay mặt phòng phối hợp các hoạt động với các phòng, ban các đơn vị thành viên trong Công ty.
- Ký các văn bản báo cáo, chứng từ tài chính kế toán trước khi trình Tổng Giám đốc ký. Phụ trách đối ngoại, trực tiếp quản lý vốn bằng tiền, kiểm tra hoạt động SXKD. Đôn đốc công nợ, kiểm tra tổng hợp báo cáo đối nội toàn Công ty.
- Thường xuyên theo dõi nắm vững pháp luật, chế độ chính sách hiện hành về kế toán quản lý tài chính trong doanh nghiệp. Nắm vững kế hoạch SXKD và phương hướng phát triển của Công ty, quán triệt chức năng nhiệm vụ của bộ phận kế toán và pháp quy của Công ty.
- Kiểm tra, ký các chứng từ thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng trước khi trình Tổng Giám đốc ký duyệt chi.
- Nắm vững các thủ tục vay của các ngân hàng mà Công ty có quan hệ. Tổ chức sổ sách theo dõi chi tiết phát sinh tăng, giảm và số dư hàng ngày các tài khoản tiền vay ngân hàng.
- Kiểm tra các dự toán, quyết toán các công trình và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, đảm bảo thanh toán thu hồi vốn.



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

- Tham gia bàn giao nghiệm thu và thanh quyết toán các công trình lớn.
- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Kế toán trưởng như quy định của Bộ Tài chính về Kế toán trưởng.

Hiện tại Công ty mới có Phụ trách Kế toán, chưa có Kế toán trưởng.

### 5.2.5. Các phòng, ban chức năng

- **Phòng Tổ chức hành chính:** Tham mưu và giải quyết toàn bộ công việc về tổ chức, đào tạo cán bộ, chính sách và lao động tiền lương khen thưởng cũng như các công việc liên quan đến hành chính sự nghiệp nhằm đảm bảo duy trì hoạt động bình thường của Công ty.
- **Phòng Tài chính kế toán:** tham mưu về công tác tài chính kế toán. Thực hiện các nhiệm vụ: hạch toán kế toán, thống kê, ghi chép, tính toán để phản ánh chính xác, trung thực, kịp thời và đầy đủ về tài sản, vốn, tình hình mua bán, cung cấp dịch vụ, kết quả kinh doanh, tiến hành kiểm tra kế toán trong nội bộ Công ty.
- **Phòng Kế hoạch kỹ thuật và đầu tư:** Tham mưu về công tác kế hoạch, kỹ thuật, đầu tư. Thực hiện các nhiệm vụ xây dựng kế hoạch SXKD, thống kê, tổng hợp tình hình sản xuất kinh doanh trong Công ty, triển khai các dự án đầu tư.
- **Phòng Điều hành vận tải:** Tham mưu về công tác điều hành vận tải. Thực hiện các nhiệm vụ theo dõi toa xe, lập tàu và đảm bảo cho hoạt động vận chuyển vận tải được diễn ra an toàn, đúng quy cách.

### 6. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ, Cơ cấu cổ đông

#### 6.1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần

**Bảng 4: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 31/03/2016**

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	118 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.092.644	35,00
2	Đỗ Khánh Dur	K11/8 Chế Lan Viên, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng	452.980	14,51
3	Nguyễn Tuấn Vinh	Số 266 Đại Từ - P.Đại Kim - Hoàng Mai - Hà Nội	212.842	6,82
4	Trần Thị Thu Nga	Tổ 41B TT Cty XD bộ công nghiệp nhẹ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	195.883	6,27



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
5	Nguyễn Chính Nam	Số 1 ngách 320/5, ngõ 320 đường Khương Đình - Hà Nội	195.880	6,27
6	Trần Công Nghĩa	Số 30 Phan Bội Châu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	183.343	5,87
<b>Tổng cộng</b>			<b>2.333.572</b>	<b>74,74</b>

(Nguồn: RATRACO)

### 6.2. Danh sách cổ đông sáng lập :

CTCP Vận tải và Thương mại Đường sắt hoạt động theo hình thức CTCP từ ngày 25/01/2002, theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, đến thời điểm hiện nay, hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập Công ty đã hết hiệu lực.

### 6.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty

**Bảng 5: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/03/2016**

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC</b>	<b>166</b>	<b>3.121.841</b>	<b>100,00</b>
Trong đó:				
	- Tổ chức:	01	1.092.644	35,00
	- Cá nhân:	165	2.029.197	65,00
<b>II</b>	<b>CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	- Tổ chức:	0	0	0
	- Cá nhân:	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>166</b>	<b>3.121.841</b>	<b>100,00</b>

(Nguồn: RATRACO)

## 7. Danh sách những công ty mẹ, công ty con và công ty liên doanh, liên kết của Công ty, những công ty mà Công ty RATRACO đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty RATRACO

### 7.1. Danh sách công ty mẹ của Công ty: Không có



## 7.2. Danh sách công ty con của Công ty

### ☛ Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Hà Nội Ratraco

- Địa chỉ: Số 95-97 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 04.3942 2212 Fax: 04.3941 2765
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106082066 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 14/01/2013.
- Vốn điều lệ đăng ký: 2.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn: 100%
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ
  - + Kho bãi, lưu giữ hàng hóa
  - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt, đường bộ
  - + Bốc xếp hàng hóa

### ☛ Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Sài Gòn Ratraco

- Địa chỉ: Số km 1710+560 Ga Sóng Thần, khu phố Bình Dương 1, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3701988305 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp ngày 10/01/2012.
- Vốn điều lệ đăng ký: 2.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn: 100%
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ
  - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

*Ghi chú:* Theo Quyết định số 111/QĐ-RAT-HĐQT ngày 29/12/2014 của HĐQT Công ty RATRACO về việc giải thể Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Sài Gòn Ratraco, HĐQT Công ty quyết định giải thể Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Sài Gòn Ratraco kể từ ngày 31/12/2014 với mục đích tinh gọn bộ máy và nâng cao hoạt động của chủ sở hữu. Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Sài Gòn Ratraco đã thực hiện các thủ tục thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế. Đồng thời, Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Sài Gòn Ratraco đã đề



ngợi Chi cục Thuế Thị xã Dĩ An (thuộc Cục Thuế tỉnh Bình Dương) thực hiện quyết toán thuế cho mục đích giải thể doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2015, Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Sài Gòn Ratraco chưa hoàn thành các thủ tục có liên quan đến việc giải thể doanh nghiệp. Do đó, BCTC hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 vẫn bao gồm số liệu trên BCTC của Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Sài Gòn Ratraco.

### ✚ Công ty TNHH MTV Thương mại Đường sắt Ratraco

- Địa chỉ: Số 118 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 04.3942 6734 Fax: 04.3941 1710
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106584394 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 02/07/2014.
- Vốn điều lệ đăng ký: 500.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 500.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn: 100%
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ
  - + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
  - + In ấn, quảng cáo
  - + Ủy thác nhập khẩu.

### ✚ Công ty TNHH Du lịch Đường sắt Ratraco

- Địa chỉ: Số 95-97 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 04.3942 2889 Fax: 04.3942 2893
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105099155 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/01/2011, thay đổi lần thứ nhất ngày 03/06/2014.
- Vốn điều lệ đăng ký: 1.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 1.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn: 100%
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Vận tải hành khách đường bộ
  - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ
  - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Hoạt động các đại lý vé máy bay; Hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan



+ Kinh doanh lĩnh vực nội địa, lĩnh vực quốc tế.

**7.3. Danh sách công ty liên doanh, liên kết của Công ty**

**Bảng 6: Danh sách công ty liên doanh, liên kết của Công ty**

STT	Tên	Địa chỉ	Giá trị sở hữu (đồng)	Tỷ lệ cổ phần sở hữu (%)	Nơi thành lập và hoạt động chính
1	Công ty TNHH NR Greenlines Logistics	P.201 tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội	7.857.150.000	49,00	Thành lập tại Hà Nội; Hoạt động kinh doanh chính gồm: Dịch vụ đại lý vận chuyển hàng hóa; Dịch vụ thông quan; Dịch vụ kho bãi công-ten-nơ; Dịch vụ chế tạo và bán các loại toa xe chở ô tô.

(Nguồn: RATRACO)

*Ghi chú:* Theo Khoản 12 Điều V Thuyết minh BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO, khoản đầu tư góp vốn thành lập Công ty TNHH NR Greenlines Logistics theo Hợp đồng liên doanh ngày 26/12/2007 giữa RATRACO và Nissin Corporation. Theo đó, RATRACO góp 49% vốn điều lệ của Công ty TNHH NR Greenlines Logistics tương ứng với 490.000 USD, tương đương với 7.857.150.000 đồng. RATRACO được bổ nhiệm 02 trong 04 thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty TNHH NR Greenlines Logistics, Chủ tịch Hội đồng thành viên là người do RATRACO bổ nhiệm, Tổng Giám đốc là người do Nissin Corporation bổ nhiệm. Như vậy mặc dù tỷ lệ vốn góp là 49% nhưng Công ty có quyền đồng kiểm soát trong Công ty TNHH NR Greenlines Logistics. Vì vậy khoản đầu tư này được trình bày là khoản đầu tư vào công ty liên doanh và được hợp nhất vào BCTC hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

**7.4. Những công ty mà Công ty RATRACO đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối**

Không có.

**7.5. Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty RATRACO: Không có**

**8. Hoạt động kinh doanh**



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là vận tải thương mại đường sắt, dịch vụ du lịch, quảng cáo và thương mại, kinh doanh khách sạn và nhà hàng.

Công ty có đội ngũ lãnh đạo nhiều kinh nghiệm về ngành nghề dịch vụ vận tải, dịch vụ du lịch, nhà hàng và khách sạn, quảng cáo và thương mại, có hoạch định, tầm nhìn phát triển dài hạn.

Qua quá trình hình thành và nỗ lực phát triển, Công ty RATRACO liên tục mở rộng quy mô, ngành nghề kinh doanh để đáp ứng kịp thời với nhu cầu đa dạng và luôn chuyển đổi của thị trường. Sau hơn 15 năm hoạt động và có được những thành tựu nổi bật, thương hiệu RATRACO đã được khẳng định, luôn đem đến cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ đạt chất lượng tốt với giá cả cạnh tranh, đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng theo đúng phương châm hoạt động Công ty đã đề ra: "*Lấy uy tín – Tạo niềm tin*". Do vậy, Công ty đã đạt được những thành tựu nhất định trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

### 8.1. Giá trị dịch vụ qua các năm

Bảng 7: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2014 - 2015

Đơn vị tính: Đồng

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Doanh thu kinh doanh vận tải đường sắt	155.912.467.391	44,82	221.229.248.101	58,65
Doanh thu dịch vụ vận tải	133.551.728.125	38,39	114.008.015.125	30,23
Doanh thu dịch vụ khác	58.432.515.603	16,79	41.938.317.492	11,12
<b>Tổng cộng</b>	<b>347.896.711.119</b>	<b>100,00</b>	<b>377.175.580.718</b>	<b>100,00</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)

### 8.2. Chi phí

Bảng 8: Cơ cấu chi phí giai đoạn 2014 - 2015

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Giá vốn hàng bán	327.182.545.848	94,05	348.450.370.403	92,38
Chi phí tài chính	709.401.357	0,20	2.595.600.017	0,69



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Chi phí bán hàng	4.895.283.216	1,41	6.247.513.026	1,66
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.258.878.323	2,66	11.672.251.814	3,09
<b>Tổng cộng</b>	<b>342.046.108.744</b>	<b>98,32</b>	<b>368.965.735.260</b>	<b>97,82</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)*

### 9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2014 - 2015

#### 9.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn năm 2014 - 2015

**Bảng 9: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2015**

(BCTC hợp nhất)

*Đơn vị tính: Đồng*

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm so với năm 2014
Tổng tài sản	133.600.107.560	172.498.703.013	29,12
Vốn chủ sở hữu	41.324.660.408	47.867.236.017	15,83
Doanh thu thuần	347.896.711.119	377.175.580.718	8,42
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.766.151.347	12.784.836.251	45,84
Lợi nhuận khác	(755.707.598)	(290.369.327)	(61,58)
Lợi nhuận trước thuế	8.010.443.749	12.494.466.924	55,98
Lợi nhuận sau thuế	6.676.540.270	10.768.629.609	61,29
<i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ</i>	<i>6.676.540.270</i>	<i>10.768.629.609</i>	<i>61,29</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	60,79	40,59	-
Giá trị sổ sách 01 cổ phần (đồng/cổ phần)	13.237	15.333	15,83

*(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)*



# CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

**Bảng 10: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2015**

(BCTC riêng)

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm so với năm 2014
Tổng tài sản	122.226.114.366	162.984.236.608	33,35
Vốn chủ sở hữu	36.583.678.592	43.988.129.641	20,24
Doanh thu thuần	299.558.127.853	311.688.615.292	4,05
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.304.835.416	13.306.946.985	150,85
Lợi nhuận khác	(446.139.184)	(92.348.296)	(79,30)
Lợi nhuận trước thuế	4.858.696.232	13.214.598.689	171,98
Lợi nhuận sau thuế	3.880.961.010	11.630.505.049	199,68
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	104,57	37,58	-
Giá trị sổ sách 01 cổ phần (đồng/cổ phần)	11.719	14.090	20,24

(Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)

## 9.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015

### 9.2.1. Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.
- Trong năm 2015, giá xăng dầu giảm mạnh đã có những ảnh hưởng tích cực tới hoạt động vận tải của Công ty.
- Hoạt động Cổ phần hóa và Xã hội hóa đầu tư trong ngành đường sắt tạo ra bước tiến lớn cho sự phát triển của Đường sắt Việt Nam nói chung và RATRACO nói riêng, đồng thời tạo nên sức hút đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- Do chủ động về phương tiện vận chuyển nên Công ty có điều kiện để nâng cao chất lượng vận tải hàng hóa bằng Container, qua đó thu hút được khách hàng là những doanh nghiệp có khối lượng hàng hóa lớn và ổn định như: Toyota, Honda, Pepsi, Nestlé, Vinamilk, ...
- Các dự án đầu tư trong những năm trước đây đã phát huy hiệu quả giúp cho việc ổn định kinh doanh vận tải, khách sạn trong năm 2015.
- Các công ty có vốn góp của RATRACO đã hoạt động ngày một hiệu quả hơn.
- Đội ngũ cán bộ, người lao động có kinh nghiệm, nhiệt tình và trách nhiệm trong công việc, có tinh thần đoàn kết.

### 9.2.2. Khó khăn



- Năm 2015, nhìn chung nền kinh tế của nước ta vẫn gặp rất nhiều khó khăn như tình hình nợ xấu diễn biến phức tạp, sản xuất tiếp tục bị đình trệ, sức mua của xã hội vẫn ở mức thấp. Đây là những yếu tố ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của RATRACO nói riêng.
- Sự cạnh tranh ngày một tăng cao giữa vận tải đường sắt với các ngành vận chuyển đường bộ, đường thủy và đường hàng không.
- Cơ sở vật chất ngành đường sắt vẫn còn những hạn chế so với các ngành đường bộ và đường thủy, đòi hỏi cần nhiều sự đầu tư hơn và đổi mới, tăng sức cạnh tranh cho ngành vận tải đường sắt.

### 10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

#### 10.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành

Hiện tại ngành đường sắt có 03 công ty đủ điều kiện theo quy định của pháp luật Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vận tải đường sắt là Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội, Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn và RATRACO. Doanh thu vận tải đường sắt năm 2015 của toàn Tổng công ty là 4.469 tỷ đồng trong đó doanh thu vận chuyển hành khách là 2.507 tỷ đồng, doanh thu vận chuyển hàng hóa là 1.873 tỷ đồng. Trong số 1.873 tỷ đồng doanh thu vận tải hàng hóa thì RATRACO đóng góp 335 tỷ đồng chiếm 17,89% của toàn ngành. Hoạt động kinh doanh của Công ty trong những năm vừa qua và thời gian tới tập trung vào phát triển mảng vận tải hàng hóa bằng đường sắt chuyên dùng như vận chuyển container, chất lỏng, ô tô..., đồng thời tiếp tục đầu tư kho bãi, phương tiện vận tải,... nhằm cung cấp dịch vụ logistics cho khách hàng. Mặc dù với quy mô nhỏ hơn so với hai công ty vận tải còn lại nhưng với chiến lược kinh doanh đã xây dựng, căn cứ vào nhu cầu của thị trường và sự phát triển của xã hội, Công ty tin tưởng trong thời gian tới sẽ tiếp tục duy trì được tính ổn định, tính cạnh tranh cũng như tăng trưởng trong thị trường vận tải ở Việt Nam.

#### 10.2. Triển vọng phát triển ngành

Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 24/08/2015 của Thủ tướng chính phủ:

- *Về vận tải đường sắt:*
  - Mục tiêu cụ thể:
    - + Đến năm 2020: giao thông vận tải đường sắt cần chiếm tỷ trọng tối thiểu 13% về nhu cầu luân chuyển hành khách và 14% về luân chuyển hàng hoá trong tổng khối lượng vận tải của toàn ngành giao thông vận tải; trong đó vận tải hành khách đô thị bằng đường sắt đạt ít nhất là 20% nhu cầu vận tải hành khách công cộng tại Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh;
    - + Giai đoạn đến năm 2030: đạt tỷ trọng 20% về nhu cầu luân chuyển hành khách, hàng hoá; đạt tỷ trọng 25% về nhu cầu vận chuyển hành khách công cộng tại các đô thị lớn.



- Quy hoạch phát triển:
- + Vận tải hành khách: tập trung phát triển dịch vụ vận tải đường dài với cự ly 300 - 500 km trên các hành lang giao thông chủ yếu, đặc biệt là hành lang Bắc - Nam, Đông - Tây và dịch vụ vận tải đường sắt đô thị, đường sắt nội - ngoại ô, đường sắt liên tỉnh trên cơ sở khai thác hệ thống đường sắt hiện có, đường sắt xây dựng mới ở các khu đoạn cự ly trung bình và khu vực có nhu cầu lớn;
- + Vận tải hàng hóa: thúc đẩy phát triển nhanh dịch vụ vận tải hàng nặng, khối lượng lớn từ các khu mỏ, cảng biển, cảng ICD, nhà máy, các khu kinh tế lớn... giảm bớt sức ép đối với đường bộ, hạn chế tai nạn giao thông; ứng dụng công nghệ vận tải hiện đại đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng;
- + Nâng cao năng lực cạnh tranh dịch vụ vận tải trên cơ sở thúc đẩy nhanh tiến trình cổ phần hóa các doanh nghiệp vận tải đường sắt nhà nước, xã hội hóa vận tải đường sắt nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, hạ giá thành vận tải, thu hút các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia phát triển vận tải đường sắt và dịch vụ hỗ trợ vận tải với việc thiết lập thị trường cạnh tranh, tăng cường quản lý nhà nước về vận tải đường sắt;
- + Mở rộng liên kết vận tải quốc tế, khu vực và các quốc gia có biên giới liền kề trên cơ sở mạng đường sắt hiện có và trong tương lai.
- **Về kết cấu hạ tầng:**
- Mục tiêu cụ thể:
- + Đến năm 2020: hoàn thành cải tạo, nâng cấp mạng đường sắt hiện có đạt tiêu chuẩn đường sắt quốc gia cấp I, hoàn thành kết nối đường sắt với các cảng biển quốc tế, nhà máy, khu kinh tế, khu mỏ và các trung tâm du lịch lớn...; phấn đấu hoàn thành xây dựng mới tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Đồng Đăng - Hà Nội; nhanh chóng phát triển giao thông vận tải bán sắt tại các đô thị, trước mắt ưu tiên triển khai tại Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; ưu tiên xây dựng trước một số đoạn tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam; từng bước cải tạo mở rộng các khu đoạn đường sắt đơn hiện có thành đường đôi điện khí hoá và mở rộng các tuyến đường sắt đô thị đáp ứng nhu cầu vận tải nội - ngoại ô cũng như các vùng đô thị lớn;
- + Đến năm 2030: hoàn thành mạng đường sắt đô thị tại Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và triển khai xây dựng tại một số thành phố lớn khác; cơ bản hoàn thành mạng đường sắt cao tốc Bắc - Nam; triển khai xây dựng mạng đường sắt Tây Nguyên, đường sắt nối các tỉnh ven biển đồng bằng Bắc Bộ và đường sắt đến các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.
- Quy hoạch phát triển:
- + Đến năm 2020, hoàn thành xây dựng:
  - Cải tạo, nâng cấp các tuyến hiện có.



- Một số đoạn tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam, tuyến đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân, Biên Hoà - Vũng Tàu, tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, tuyến đường sắt Đồng Đăng - Hà Nội, tuyến đường sắt phục vụ khai thác Bô xít (Đắk Nông - Bình Thuận), tuyến đường sắt Dĩ An - Lộc Ninh, tuyến đường sắt Vũng Áng - Mụ Giạ, khôi phục tuyến đường sắt Tháp Chàm - Đà Lạt, nghiên cứu xây dựng tuyến đường sắt Đông Hà - Lao Bảo; các tuyến đường sắt kết nối các cảng biển, các khu công nghiệp, kinh tế, hầm mỏ mới hình thành: cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, cảng trung chuyển quốc tế Vân Phong, cảng Cái Mép - Thị Vải, mỏ sắt Thạch Khê, bô xít Tây Nguyên...; mạng đường sắt đầu mối: Hà Nội (vành đai phía Đông), thành phố Hồ Chí Minh (vành đai phía Tây), Hải Phòng, Đà Nẵng, Diêu Trì; hoàn thành xây dựng một số tuyến chính đường sắt đô thị, đường sắt liên vùng: vùng Thủ đô Hà Nội và vùng thành phố Hồ Chí Minh.
- + Đến năm 2030, hoàn thành xây dựng:
  - Mạng đường sắt Tây Nguyên bao gồm trục chính: Đà Nẵng - Kon Tum - Đắk Lắk - Buôn Ma Thuật - Chơn Thành - thành phố Hồ Chí Minh và các tuyến nhánh Buôn Ma Thuật - Tuy Hoà, Đắk Nông - Bình Thuận;
  - Những đoạn tuyến còn lại trong mạng đường sắt cao tốc Bắc - Nam;
  - Mạng đường sắt đô thị tại thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh;
  - Hành lang đường sắt ven biển Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng - Quảng Ninh, Hạ Long - Móng Cái;
  - Các tuyến Lạng Sơn - Quảng Ninh (Mũi Chùa), Nam Định - Thịnh Long, Mỹ Lý - Tân Kỳ...
- **Về công nghiệp đường sắt:**
- Mục tiêu cụ thể:
- + Đến năm 2020: phấn đấu tự chế tạo trong nước các phương tiện, vật tư, thiết bị, phụ tùng đường sắt đáp ứng về cơ bản nhu cầu bảo trì, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp mạng đường sắt hiện có;
- + Đến năm 2030: từng bước đáp ứng nhu cầu về phương tiện, vật tư, thiết bị, phụ tùng đường sắt cho các dự án xây dựng các tuyến đường sắt đô thị, đường sắt mới; hình thành ngành công nghiệp đường sắt hiện đại.
- Quy hoạch phát triển đến năm 2020:
- + Đầu máy: định hướng phát triển từ công nghiệp lắp ráp tiến tới chế tạo đầu máy diesel cho các tuyến cũ với công suất từ 2.000 - 2.500 CV và sức kéo điện cho các tuyến mới điện khí hóa với công suất 5.000 KW trở lên; đồng thời phát triển mạng các đoàn tàu tự hành (EMU) để vận tải hành khách nội, ngoại ô; phấn đấu đạt được 1.100 đến 1.200 đầu máy.



- + Toa xe: tập trung phát triển công nghiệp đóng mới toa xe cung cấp cho tiêu dùng trong nước hướng tới xuất khẩu sang các nước trong khu vực; đạt được 50.000 đến 53.000 toa xe các loại;
- + Phụ tùng, vật tư đường sắt (ray, tà vẹt, phụ kiện, ghi, hệ thống cung cấp điện sức kéo, thông tin, tín hiệu...): sản xuất trong nước đáp ứng nhu cầu bảo trì các tuyến đường sắt hiện có và tiến tới xuất khẩu.

Do vậy, triển vọng phát triển của ngành đường sắt là rất lớn, là cơ hội cho các công ty trong ngành đường sắt nói chung và Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt nói riêng phát triển.

### 10.3. Sự phù hợp của định hướng phát triển của Công ty với định hướng ngành

- Đối với hoạt động tài chính, Công ty sẽ thực hiện đa phương hóa, đa dạng hóa hoạt động hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các công ty có thế mạnh để bổ sung và đa dạng hóa ngành nghề của Công ty.
- Đối với chiến lược phát triển nguồn nhân lực, Công ty tiếp tục chủ trương đào tạo và phát triển kỹ năng quản lý, nghiệp vụ đối với đội ngũ lãnh đạo, nâng cao tay nghề đối với đội ngũ kỹ sư. Tiếp tục tài trợ hoặc cử đi đào tạo những cán bộ có thành tích xuất sắc. Điều chỉnh, thay đổi cơ chế tiền lương có nhiều ưu đãi hơn đối với các cán bộ trẻ có tay nghề và năng lực chuyên môn.
- Như vậy, định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt là phù hợp với định hướng phát triển ngành của Chính phủ, phù hợp với triển vọng phát triển ngành đường sắt của Việt Nam trong thời gian tới.

## 11. Chính sách đối với người lao động

### 11.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Đến thời điểm 31/12/2015 tổng số lượng lao động của Công ty là 176 người, được phân loại như sau:

**Bảng 11: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2015**

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>• Phân theo trình độ lao động</b>		
- Đại học và trên đại học	89	50,57
- Cao đẳng	18	10,23
- Trung cấp	45	25,57
- Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	24	13,64
- Lao động chưa qua đào tạo	0	0,00



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng cộng</b>	<b>176</b>	<b>100,00</b>
<b>Trong đó:</b>		
- Lao động gián tiếp	57	32,39
- Lao động trực tiếp	119	67,61
<b>• Phân theo giới tính</b>		
- Nam	103	58,52
- Nữ	73	41,48

(Nguồn: RATRACO)

### 11.2. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5,5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h30 phút.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: Theo quy định của Bộ luật Lao động.
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

### 11.3. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi

- Chính sách lương và thưởng: Mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty đạt mức 6.845.873 đồng/người/tháng trong năm 2014 và 7.302.180 đồng/người/tháng trong năm 2015. Công ty áp dụng chính sách tiền lương theo năng suất và hiệu quả kinh doanh. Tiền thưởng cũng được xác định trên cơ sở kết quả kinh doanh của Công ty và hiệu quả làm việc của từng nhân viên.
- Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.
- Chính sách đối với người lao động: Công ty luôn ý thức được nhân lực là yếu tố quyết định cho sự thành công của Công ty. Công ty thường xuyên sắp xếp bố trí nguồn nhân lực theo yêu cầu của từng giai đoạn phát triển của Công ty cho phù hợp, luôn đảm bảo cho người lao động có công ăn việc làm ổn định lâu dài để họ gắn bó với Công ty. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, đào tạo để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và biết hợp tác cùng đồng nghiệp. Công ty tiếp nhận lao động mới theo quy trình và có chính sách thu hút lao động có trình độ cao, có nhiều kinh nghiệm và uy tín, có chính sách trả lương hợp lý đảm bảo đời sống cho CBCNV. Công ty sử dụng Quỹ phúc lợi cho các hoạt động nâng cao thể chất, giải trí, nghỉ ngơi, tăng cường văn hoá doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng đẩy mạnh phong



trào thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, không ngừng tăng năng suất lao động để ngày càng ổn định thu nhập cho người lao động.

### 12. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức của Công ty như sau:

- Cổ tức được trích từ lợi nhuận của Công ty. Cổ tức được chi trả cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn phải trả.
- Hội đồng quản trị có thể thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.
- Năm 2014, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức với tỷ lệ 13% bằng tiền mặt. Năm 2015, tỷ lệ chi trả cổ tức của Công ty là 14% bằng tiền mặt.

### 13. Tình hình tài chính

#### 13.1. Các chỉ tiêu cơ bản

##### 13.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

- Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.
- Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.
- Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc	: 15 - 50 năm
+ Máy móc thiết bị	: 05 - 15 năm
+ Phương tiện vận tải	: 05 - 15 năm
+ Thiết bị văn phòng	: 03 - 10 năm
+ Tài sản cố định khác	: 03 năm

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)

##### 13.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn. Các khoản nợ phải trả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

### 13.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động.

**Bảng 12: Các khoản phải nộp theo luật định**

*Đơn vị tính: Đồng*

Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015
Thuế giá trị gia tăng	135.923.803	757.430.787
Thuế xuất nhập khẩu	5.952.361	5.952.361
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.370.382.574	1.639.952.394
Thuế thu nhập cá nhân	21.115.793	53.468.906
Các loại thuế khác (*)	4.467.376.000	15.327.126.000
<b>Tổng cộng:</b>	<b>6.000.750.531</b>	<b>17.783.930.448</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)*

*Ghi chú* (\*): Số dư các loại thuế khác là phần phải nộp kinh phí sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia.

### 13.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Quỹ khen thưởng, phúc lợi dùng để khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích đóng góp cho hoạt động và phát triển Công ty; cải thiện, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của CBCNV; phục vụ các hoạt động phúc lợi xã hội, văn hóa thể thao, từ thiện,...

Quỹ đầu tư phát triển được sử dụng để đầu tư mở rộng quy mô hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.

**Bảng 13: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 01/01/2015 và 31/12/2015**

*Đơn vị tính: Đồng*

Quỹ	01/01/2015	31/12/2015
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	112.148.894	124.702.894
Quỹ đầu tư phát triển	3.776.969.150	4.363.173.684



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Quý	01/01/2015	31/12/2015
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.889.118.044</b>	<b>4.487.876.578</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)

### 13.1.5. Tổng nợ phải trả

Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của Công ty, tại thời điểm 31/12/2015, tổng Nợ phải trả của Công ty là 124.631.466.996 đồng, trong đó Nợ ngắn hạn là 117.355.466.496 đồng, Nợ dài hạn là 7.276.000.500 đồng. Công ty không có bất cứ khoản nợ quá hạn nào.

### 13.1.6. Tình hình công nợ hiện nay

**Bảng 14: Các khoản phải thu ngắn hạn tại thời điểm 01/01/2015 và 31/12/2015**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	50.641.706.363	59.600.217.652
Trả trước cho người bán ngắn hạn	778.544.864	8.983.935.608
Phải thu ngắn hạn khác	15.265.719.673	8.880.329.565
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(785.750.889)	(990.862.801)
<b>Tổng</b>	<b>65.900.220.011</b>	<b>76.473.620.024</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)

**Bảng 15: Các khoản nợ phải trả tại thời điểm 01/01/2015 và 31/12/2015**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>91.988.747.152</b>	<b>117.355.466.496</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	65.547.409.023	64.784.581.958
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.903.660.911	7.099.308.963
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.000.750.531	17.783.930.448
Phải trả người lao động	2.190.210.734	4.176.050.646
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.603.163.395	697.472.283
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	78.878.942	63.103.209
Phải trả ngắn hạn khác	3.446.524.722	4.540.822.095
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	9.106.000.000	18.085.494.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	112.148.894	124.702.894



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>286.700.000</b>	<b>7.276.000.500</b>
Phải trả dài hạn khác	286.700.000	21.500.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	7.254.500.500
<b>Tổng cộng nợ phải trả</b>	<b>92.275.447.152</b>	<b>124.631.466.996</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)*

**Bảng 16: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn thời điểm 01/01/2015 và 31/12/2015**

*Đơn vị tính: Đồng*

Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015
Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	10.954.748.284	13.292.563.129
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	1.708.500.000	1.708.500.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	-	(1.396.285.050)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	4.248.847
<b>Tổng</b>	<b>12.663.248.284</b>	<b>13.609.026.926</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)*

### 13.2. Các chỉ tiêu cơ bản

**Bảng 17: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2014 - 2015**

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
<b>• Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn <i>(lần)</i> (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	0,90	0,93
- Hệ số thanh toán nhanh <i>(lần)</i> [(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	0,86	0,89
<b>• Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản (%)	69,07	72,25
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (%)	223,29	260,37
<b>• Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
- Vòng quay hàng tồn kho <i>(lần)</i> (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	101,99	81,57
- Vòng quay Tổng tài sản <i>(lần)</i>	5,21	2,46



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
(DTT/Tổng tài sản bình quân)		
<b>• Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
- Lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	1,92	2,86
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT (%)	2,52	3,39
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	32,31	24,15
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	9,99	7,04
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.925	3.186

*(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)*

### 14. Tài sản

#### 14.1. Tình hình tài sản cố định

**Bảng 18: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2015**

*Đơn vị tính: Đồng*

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>54.770.511.653</b>	<b>39.688.174.264</b>	<b>72,46</b>
Nhà cửa, vật kiến trúc	15.213.422.654	8.821.783.928	57,99
Máy móc thiết bị	749.846.728	510.282.746	68,05
Phương tiện vận tải	37.997.039.508	29.991.553.008	78,93
Thiết bị văn phòng	690.202.763	251.221.249	36,40
Tài sản cố định hữu hình khác	120.000.000	113.333.333	94,44
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>529.170.000</b>	<b>5.038.714</b>	<b>0,95</b>
Phần mềm máy tính	529.170.000	5.038.714	0,95
<b>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>		<b>1.725.492.275</b>	<b>-</b>
<b>Tổng</b>	<b>55.299.681.653</b>	<b>41.418.705.253</b>	<b>74,90</b>

*(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của RATRACO)*



# CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

## 14.2. Tình hình đất đai, nhà xưởng của Công ty

Tổng số diện tích đất Công ty đang thuê sử dụng là: 650 m<sup>2</sup>. Cụ thể như sau:

**Bảng 19: Tình hình đất đai của Công ty**

STT	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu
1	118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	650	Phục vụ hoạt động kinh doanh khách sạn, nhà hàng	Thuê đất trả tiền hàng năm

(Nguồn: RATRACO)

**Bảng 20: Tình hình nhà xưởng và một số tài sản lớn của Công ty tại thời điểm 31/12/2015**

STT	Tên tài sản	Chi tiết tài sản
1.	<b>Nhà xưởng:</b>	Không có
2.	<b>Một số tài sản:</b>	
-	157 toa xe P	- Tổng nguyên giá: 14.047.368.421 đồng
-	12 bộ khung chuyển hướng toa xe	- Tổng nguyên giá: 2.060.947.925 đồng
-	01 Xe nâng	- Đã qua sử dụng - Hiệu KALMAR - Model DC4160RS4 - Tổng nguyên giá: 8.590.909.091 đồng
-	06 xe ô tô đầu kéo	- Tổng nguyên giá: 8.897.634.690 đồng
-	08 xe Romooc 40 feet	- Tổng nguyên giá: 2.473.725.090 đồng

(Nguồn: RATRACO)

## 15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

**Bảng 21: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2016 - 2017**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016		Kế hoạch năm 2017	
		Giá trị	% so với 2015	Giá trị	% so với 2016



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016		Kế hoạch năm 2017	
		Giá trị	% so với 2015	Giá trị	% so với 2016
Vốn điều lệ	31.218.410.000	31.218.410.000	100,00	31.218.410.000	100,00
Doanh thu thuần	377.175.580.718	347.000.000.000	92,00	365.000.000.000	105,19
Lợi nhuận sau thuế (*)	10.768.629.609	5.800.000.000	(53,86)	6.100.000.000	105,17
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	2,86	1,67	-	1,67	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	34,49	18,58	-	19,54	-
Cổ tức (%)	14,00	7,00	-	10,00	-

(Nguồn: RATRACO)

**Ghi chú (\*):** Công ty xây dựng kế hoạch Lợi nhuận sau thuế năm 2016 giảm so với năm 2015 là do sự cố sập cầu Ghềnh (thành phố Biên Hòa) làm ảnh hưởng lớn đến tuyến vận tải đường sắt hướng Bắc - Nam. Bên cạnh đó, do hoạt động vận tải hàng hoá có thêm nhiều sự cạnh tranh và ngày càng quyết liệt nên thị phần của Công ty giảm.

**\* Căn cứ để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty:**

Căn cứ vào các dự án của Công ty đã, đang và sẽ triển khai:

- + Tập trung khai thác hai tuyến vận tải: Bắc - Nam và tuyến phía Tây.
- + Phát triển kinh doanh vận tải hàng hóa bằng toa xe chuyên dùng như: vận chuyển container, vận chuyển xăng dầu, vận chuyển hàng đông lạnh.
- + Dự án đầu tư toa xe, phương tiện vận tải, xếp dỡ, kho bãi.
- + Dự án nâng cấp Khách sạn Cây Xoài nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ của Khách sạn.

Căn cứ vào các dự án kinh doanh trên thì Công ty nhận thấy kế hoạch lợi nhuận và cổ tức này là hoàn toàn phù hợp.

**\* Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty:**

Trên cơ sở những thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của CTCP Vận tải và Thương mại Đường sắt và những phân tích số liệu về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, là một tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam xin đưa ra những đánh giá về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty như sau:



- + Trong những năm vừa qua, Công ty luôn hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.
- + Hiện tại các dự án kinh doanh của Công ty đều đang triển khai, phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 24/08/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đây là cơ sở tương đối khả thi để Công ty đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.
- + Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ, kinh nghiệm là những điều kiện tốt để Công ty hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

Qua những đánh giá nhận xét như trên, nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng nằm ngoài nhận định trên tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của CTCP Vận tải và Thương mại Đường sắt thì kế hoạch về lợi nhuận và cổ tức của Công ty đưa ra là khá hợp lý và mang tính khả thi.

*Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra với góc độ của một tổ chức tư vấn tài chính doanh nghiệp, dựa trên các thông tin chúng tôi đã thu thập và cách tính toán trên lý thuyết về lĩnh vực tài chính. Những nhận xét đánh giá của chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo của Công ty. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với các nhà đầu tư.*

### **16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty**

Không có.

### **17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

#### **17.1. Về công tác quản lý**

- Hoàn thiện cơ chế quản lý, xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong công tác quản lý điều hành tối ưu hóa hoạt động SXKD, xây dựng hệ thống kiểm tra, kiểm soát chất lượng hoạt động SXKD hiệu quả.
- Xây dựng các tình huống giả định nhằm đánh giá khả năng ứng phó của hệ thống quản trị doanh nghiệp, giúp Công ty chủ động trong mọi tình huống.

#### **17.2. Về vận tải hàng hóa**

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức kinh doanh vận tải đường sắt theo Luật Đường sắt, các quy định về hoạt động Vận tải hàng hóa bằng Đường sắt của Bộ GTVT và Quy chế kinh doanh vận tải số 1983/QĐ-ĐS do Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành ngày 17/12/2014 cùng các quy định có liên quan.
- Thuê thêm phương tiện vận tải đường sắt: toa xe loại Mc và GG để tạo ra sự chủ động trong tổ chức khai thác vận tải, nâng cao năng lực vận chuyển.



- Tập trung vào vận chuyển hàng hóa bằng container, khai thác thêm các chân hàng mới có sản lượng lớn, tần suất vận chuyển đều đặn từ phía Bắc vào phía Nam. Xây dựng các tiêu chí đánh giá, lựa chọn khách hàng.
- Khai thác thêm một số tuyến ngắn phục vụ cho các khách hàng là nhà sản xuất lớn tại khu vực miền Trung đi phía Bắc và phía Nam.
- Mở rộng thêm loại hình kinh doanh là đại lý vận tải đường biển để đảm bảo sự đa dạng trong dịch vụ cho khách hàng cũng như có thêm phương án hỗ trợ kinh doanh vận tải đường sắt tại các thời kỳ cao điểm.
- Tiếp tục đầu tư phương tiện vận chuyển, xếp dỡ chuyên dùng tại các ga đầu mối lập tàu như Sóng Thần, Yên Viên. Xây dựng kho bãi tại một số khu vực chính để kết hợp giữa vận tải hàng hóa với khai thác dịch vụ gia tăng. Tổ chức trọn gói quá trình vận chuyển bao gồm: vận chuyển trên đường sắt, giao nhận, trông coi bảo quản tại các ga và phân phối hàng hóa tới kho của khách hàng.
- Cải tiến hệ thống phần mềm quản lý hoạt động kinh doanh vận tải kết nối với khách hàng tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng khảo sát chất lượng dịch vụ vận tải. Áp dụng các công nghệ tiên tiến trong việc quản lý hoạt động vận tải.
- Xây dựng các hành trình chạy tàu cố định theo thời gian đảm bảo giờ đi, đến đúng giờ đạt tỷ lệ trên 95%.
- Xây dựng bộ máy bán hàng, chăm sóc khách hàng theo tiêu chuẩn cao đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các khách hàng. Xây dựng chương trình khách hàng thân thiết, định kỳ hàng quý tiến hành khảo sát khách hàng về chất lượng dịch vụ mà Công ty đang cung cấp nhằm tìm ra các điểm chưa hoàn thiện, các lỗi trong chuỗi cung ứng dịch vụ.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua việc sắp xếp, hoàn thiện bộ phận điều hành và giao nhận tại các đầu trạm. Đánh giá hiệu quả công việc qua các chỉ tiêu KPI cụ thể.

### **17.3. Về Khách sạn - Nhà hàng - Dịch vụ tàu khách**

- Đầu tư hoàn thiện chất lượng cơ sở hạ tầng tại Khách sạn Cây Xoài;
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo tiêu chuẩn Khách sạn 2 sao, hướng tới mục tiêu nâng tầm chất lượng Khách sạn 3 sao;
- Phát triển các dịch vụ đi kèm, liên kết giữa dịch vụ lưu trú với dịch vụ ăn uống tại nhà hàng, hợp tác cùng các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch;
- Xây dựng các chương trình sự kiện thu hút khách hàng, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh Nhà hàng Mango thông qua hệ thống website, mạng xã hội, báo mạng...
- Tiếp tục thực hiện dịch vụ vệ sinh tàu khách phục vụ hành khách đi tàu.

### **17.4. Về thương mại – quảng cáo**

- Trên cơ sở hợp đồng đã ký với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, tiếp tục triển khai hoạt động kinh doanh quảng cáo trên các đoàn tàu, các nhà ga trung tâm.



- Triển khai dịch vụ đại lý khai báo hải quan, đại lý phân phối hàng hóa tiêu dùng, vận chuyển hàng lẻ,... kết hợp cùng dịch vụ vận tải liên vận quốc tế qua Trung Quốc và các nước Châu Âu, từng bước xây dựng thương hiệu **RATRACO TRADING, RATRACO EXPRESS**.

### 17.5. Về hoạt động liên doanh, liên kết

- Tiếp tục tham gia góp vốn liên doanh, liên kết với các đối tác có tiềm năng tài chính để kinh doanh các lĩnh vực mà Công ty có thế mạnh.
- Hoàn thiện các quy định, quy chế về người đại diện phần vốn góp của Công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của RATRACO.

### 17.6. Về hoạt động tài chính

- Cân đối đủ nguồn vốn đáp ứng cho nhu cầu SXKD trong từng giai đoạn;
- Kiểm soát được các rủi ro về tài chính; phấn đấu không để xảy ra nợ xấu, nợ khó đòi;
- Xây dựng dự án đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện vận chuyển để vay vốn của các Ngân hàng thương mại, đáp ứng yêu cầu phát triển SXKD của Công ty;
- Tìm kiếm các nguồn vốn để mua cổ phần của các doanh nghiệp có cơ sở vật chất và lĩnh vực kinh doanh phù hợp với lợi ích phát triển của RATRACO trong giai đoạn tới.

### 17.7. Về nhân sự

- Tiếp tục phát triển bộ máy nhân sự theo đúng chính sách xây dựng một RATRACO tinh gọn;
- Hoàn thiện bộ máy giúp việc tại các phòng nghiệp vụ;
- Đào tạo các khóa huấn luyện về kỹ năng: thương lượng, giao tiếp, bán hàng, chăm sóc khách hàng... cho nhân viên kinh doanh;
- Huấn luyện cán bộ nhân viên phải tuyệt đối tuân thủ đúng Quy trình điều hành vận tải, kế toán,...;
- Triển khai thực hiện KPI (Key performance indicators) đo lường mức độ hoàn thành công việc, mức độ sai sót, mức độ đáp ứng nhu cầu của khách hàng từ vị trí nhân viên đến quản lý và phòng tham mưu.

### 18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. **Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Phụ trách Kế toán**



# CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

**Bảng 22: Danh sách Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Phụ trách Kế toán**

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông Nguyễn Tuấn Vinh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Chính Nam	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Bà Trần Thị Thu Nga	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hoàng Thanh	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Khánh Dur	Ủy viên HĐQT
Bà Trần Thị Xuân	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Mai Hoàng Long	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Trần Thị Kim Cúc	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Phạm Thị Quyên	Phụ trách Kế toán

## \* SƠ YẾU LÝ LỊCH:

### 1.1. Hội đồng quản trị

#### 1.1.1. Ông Nguyễn Tuấn Vinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: 08/11/1978.
- Nơi sinh: Hà Nội.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 011953633 cấp ngày 25/06/2009 tại CA. Hà Nội.
- Quê quán: Xã Đại Kim, huyện Thanh Trì, Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: Số 266, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0906 280 190.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 01/2001 đến tháng 01/2006: Kế toán viên Công ty Cổ phần Xây dựng số 3;
  - + Từ tháng 02/2006 đến tháng 06/2015: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;



- + Từ tháng 05/2011 đến tháng 06/2015: Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
- + Từ tháng 07/2015 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 759.164 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,32% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 212.842 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,82% vốn điều lệ;
  - + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 546.322 cổ phần, chiếm tỷ lệ 17,50% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### **1.1.2. Ông Nguyễn Chính Nam – Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

- Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: 22/11/1978.
- Nơi sinh: Ninh Bình.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 164238930 cấp ngày 01/08/2003 tại CA. Ninh Bình.
- Quê quán: Yên Mô, Ninh Bình.
- Địa chỉ thường trú: Số 1 ngách 5 ngõ 320 đường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0904 564 950.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:
  - + Từ năm 2002 đến năm 2004: Kế toán viên Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ năm 2005 đến năm 2007: Kế toán trưởng Ban Đầu tư Xây dựng Dự án đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc Công ty Đường cao tốc Việt Nam;



- + Từ năm 2008 đến năm 2014: Ủy viên Hội đồng thành viên - Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH NR Greenlines Logistics (Công ty liên doanh giữa Ratraco và Nisin – Nhật Bản);
- + Từ tháng 03/2015 đến nay: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH NR Greenlines Logistics;
- + Từ tháng 01/2013 đến nay: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Hà Nội Ratraco;
- + Từ tháng 02/2015 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
- + Từ tháng 06/2015 đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH NR Greenlines Logistics;
  - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Hà Nội Ratraco.
- Số cổ phần nắm giữ: 742.202 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,77% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 195.880 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,27% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 546.322 cổ phần, chiếm tỷ lệ 17,50% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### **1.1.3. Bà Trần Thị Thu Nga - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**

- Giới tính: Nữ.
- Ngày tháng năm sinh: 25/10/1961.
- Nơi sinh: Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 011790354 cấp ngày 01/03/2005 tại CA. Hà Nội.
- Quê quán: Xã Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: P32 Tổ 41B, phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

---

- Số điện thoại liên lạc: 0904 646 566.
- Trình độ văn hoá: 10/10.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế.
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 05/1986 đến tháng 07/1987: Cán bộ lao động tiền lương Công trường 1 Công ty Xây dựng – Bộ Công nghiệp;
  - + Từ tháng 08/1987 đến tháng 10/1995: Cán bộ phòng Tổ chức lao động Công ty Xây dựng – Bộ Công nghiệp nhẹ;
  - + Từ tháng 11/1995 đến tháng 05/1997: Nhân viên Phòng Dịch vụ vận tải Ga Giáp Bát;
  - + Từ tháng 06/1997 đến tháng 12/2001: Nhân viên Trung tâm dịch vụ văn phòng Liên hiệp Đường sắt Việt Nam;
  - + Từ tháng 01/2002 đến tháng 10/2009: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 11/2009 đến tháng 07/2014: Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 05/2011 đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 08/2014 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 195.883 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,27% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 195.883 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,27% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### **1.1.4. Ông Nguyễn Hoàng Thanh - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**

- Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: 29/11/1974.
- Nơi sinh: Hà Nội.
- Quốc tịch: Việt Nam.



## CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

---

- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 011850753 cấp ngày 11/05/2005 tại CA. Hà Nội.
- Quê quán: Xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.
- Địa chỉ thường trú: số 20 Nguyễn Biểu, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0906 280 199.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật.
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 01/1998 đến tháng 05/2000: Nhân viên kinh doanh – Công ty TNHH Sản xuất thương mại Quốc tế;
  - + Từ tháng 06/2000 đến tháng 06/2001: Nhân viên gửi hàng hóa liên vận Quốc tế – Trung tâm dịch vụ tổng hợp Liên hiệp Đường sắt Việt Nam;
  - + Từ tháng 07/2001 đến tháng 10/2002: Nhân viên giao nhận hàng hóa – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 11/2002 đến tháng 07/2003: Nhân viên Phòng Kế hoạch Đầu tư – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 08/2003 đến tháng 12/2003: Giám đốc khách sạn Cây Xoài – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 01/2004 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 05/2011 đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 27.687 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,89% vốn điều lệ.

Trong đó:

  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 27.687 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,89% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.



### 1.1.5. Ông Đỗ Khánh Dư - Ủy viên HĐQT

- Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: 10/05/1982.
- Nơi sinh: Bình Định.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 211735162 cấp ngày 10/02/2011 tại CA. Bình Định.
- Quê quán: Háo Đức, Nhơn An, An Nhơn, Bình Định.
- Địa chỉ thường trú: Háo Đức, Nhơn An, An Nhơn, Bình Định.
- Số điện thoại liên lạc: 0905 909 948.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:
  - + Từ năm 2006 đến năm 2007: Nhân viên giao nhận – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ năm 2008 đến năm 2009: Trạm phó Trung tâm Vận tải Miền Trung – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ năm 2010 đến nay: Trưởng đại diện khu vực Miền Trung – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 04/2015 đến nay: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Hà Nội Ratraco;
  - + Từ tháng 06/2015 đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 02/2016 đến nay: Phó phòng Điều hành Vận tải Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT kiêm Phó phòng Điều hành Vận tải Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển Đường sắt Hà Nội Ratraco.
- Số cổ phần nắm giữ: 452.980 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,51% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 452.980 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,51% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.



- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### 1.2. Ban Kiểm soát

#### 1.2.1. Bà Trần Thị Xuân - Trưởng Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/12/1988.
- Nơi sinh: Hà Nam.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 168216255 cấp ngày 29/05/2004 tại CA. Hà Nam.
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 22B, ngách 2B, ngõ 281 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0168 637 3539.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 05/2010 đến nay: Nhân viên Thống kê – Kế toán Khách sạn Cây Xoài, Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 05/2016 đến nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban Kiểm soát kiêm Nhân viên Thống kê – Kế toán Khách sạn Cây Xoài, Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.



### 1.2.2. Bà Trần Thị Kim Cúc – Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ.
- Ngày tháng năm sinh: 05/12/1975.
- Nơi sinh: Ninh Bình.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 012385537 cấp ngày 06/10/2010 tại CA. Hà Nội.
- Quê quán: Hoa Lư, Ninh Bình.
- Địa chỉ thường trú: P3-A7 Khương Thượng, Trung Tự, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0904 324 328.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 01/1996 đến tháng 06/1997: Nhân viên Kế toán Công ty Du lịch Đường sắt Hà Nội;
  - + Từ tháng 07/1997 đến tháng 12/2000: Phụ trách Kế toán Khách sạn Cây Xoài;
  - + Từ tháng 01/2001 đến tháng 11/2012: Nhân viên Kế toán Văn phòng Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
  - + Từ tháng 12/2012 đến nay: Kế toán trưởng - Văn phòng Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
  - + Từ tháng 05/2011 đến tháng 04/2016: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 05/2016 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Kế toán trưởng – Văn phòng Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.
- Số cổ phần nắm giữ: 14.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,45% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 14.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,45% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.



- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### 1.2.3. Ông Mai Hoàng Long - Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: 14/10/1977.
- Nơi sinh: Phú Thọ.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 025077000025 cấp ngày 12/12/2013 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- Quê quán: Phú Thọ.
- Địa chỉ thường trú: Tập thể Bệnh viện phòng không Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0988 566 956.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải sắt.
- Quá trình công tác :
  - + Từ tháng 11/2009 đến tháng 7/2014: Nhân viên Phòng Điều hành Vận tải Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 8/2014 đến tháng 11/2014: Phó phòng Điều hành Vận tải Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 12/2014 đến nay: Trưởng phòng Điều hành Vận tải Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;
  - + Từ tháng 05/2016 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Trưởng phòng Điều hành Vận tải Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.



- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### **1.3. Ban Tổng Giám đốc, Phụ trách Kế toán**

#### **1.3.1. Ông Nguyễn Chính Nam - Tổng Giám đốc**

Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.

#### **1.3.2. Bà Trần Thị Thu Nga - Phó Tổng Giám đốc**

Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.

#### **1.3.3. Ông Nguyễn Hoàng Thanh - Phó Tổng Giám đốc**

Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.

#### **1.3.4. Bà Phạm Thị Quyên - Phụ trách Kế toán**

- Giới tính: Nữ.
- Ngày tháng năm sinh: 13/12/1986.
- Nơi sinh: Hà Nội.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Số CMND: 012531716 cấp ngày 26/07/2002 tại Hà Nội.
- Quê quán: Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: Khu tập thể Công ty cầu 7 Thăng Long, P. Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0987 757 159.
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 11/2008 đến tháng 12/2012: Nhân viên kế toán – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
  - + Từ tháng 01/2013 đến tháng 10/2014: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường sắt Hà Nội Ratraco.
  - + Từ tháng 11/2014 đến tháng 06/2015: Phó phòng Tài chính kế toán – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
  - + Từ tháng 07/2015 đến nay: Phụ trách Kế toán - Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.



## **CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO**

---

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phụ trách Kế toán – Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

### **2. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty**

- Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo.
- Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.
- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.
- Tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức để tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.
- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty theo quy định tại Luật Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

### **III. PHỤ LỤC**

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;



# CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT - RATRACO

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán;
- Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2015;
- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015.

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG**  
**CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**GIÁM ĐỐC KHỐI TƯ VẤN TCDN**



Chu Mạnh Hiền

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**  
**CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI**  
**ĐƯỜNG SẮT**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Tuấn Vinh





